TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG THƠ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79A/2019/QĐST-HNGĐ	*Thái Thụy, ngày 16 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 109/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa những người yêu cầu:

- Anh Vũ Văn K, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- Chị Trần Thị T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Vũ Văn K và chị Trần Thị T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 26/6/2016 tại UBND xã T. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 5 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc và vợ chồng sống ly thân từ đầu tháng 6/2017 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng tình trạng hôn nhân không được cải thiện, đến nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Vũ Văn K và chị Trần Thị T đều xác định vợ chồng có 01 con chung là Trần Tuấn M, sinh ngày 02/02/2017. Ly hôn hai bên thông nhất thỏa thuận giao con chung cho chị Thư tiếp tục nuôi con, anh Khanh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) tính từ tháng 6/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi

[3] Về tài sản chung: Về tài sản chung: Anh Vũ Văn K và chị Trần Thị T đều xác định: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, nên hai không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về án phí: Anh Vũ Văn K và chị Trần Thị T thỏa thuận anh Khanh là người nộp tạm ứng lệ phí và là người chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn K và chị Trần Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Vũ Văn K và chị Trần Thị T có 01 con chung là Trần Tuấn M, sinh ngày 02/02/2017. Ly hôn hai bên thông nhất thỏa thuận giao con chung cho chị Thư tiếp tục nuôi con, anh Khanh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) tính từ tháng 6/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi

- Về tài sản chung: Anh Vũ Văn K và chị Trần Thị T đều xác định: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, nên hai không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Văn K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng anh Vũ Văn K đã nộp tạm ứng theo biên lai số 0001798 ngày 09/5/2019tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, nghĩa vụ lệ phí của anh Vũ Văn K đã xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát Thái Thụy;
- CC Thi hành án dân sự Thái Thụy;
- UBND xã T
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Duy Luân